

# GDP năm 2011 còn nhiều thách thức

## ◆ TRUNG TRƯỜNG

**D**ù còn ở ngưỡng thấp, nhưng sau 10 năm thực hiện chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2001 - 2010, nền kinh tế Việt Nam đã thoát khỏi nhóm những quốc gia kém phát triển để gia nhập vào những nước có thu nhập trung bình, được coi là thành tựu ý nghĩa trong công cuộc công nghiệp hóa đất nước.

Năm 2011 là năm đầu tiên thực hiện chiến lược 10 năm tiếp theo đưa nền kinh tế Việt Nam tiếp tục thăng tiến để thoát khỏi sự tăng trưởng nặng về lượng sang ưu tiên về chất, bảo đảm sự phát triển bền vững, tạo nên mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế - tiến bộ xã hội và bảo vệ môi trường, và do vậy đòi hỏi nhiều vấn đề cần được giải quyết. Nhiều nhà nghiên cứu kinh tế và hoạch định chiến lược đều có chung quan điểm, năm 2011 cần ưu tiên ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, kéo giảm lãi suất, lành mạnh hóa thị trường tài chính hơn là theo đuổi mục tiêu tăng trưởng GDP cao. Khó khăn của nền kinh tế trong năm 2011 có thể thấy rất rõ, đó là nền kinh tế thế giới chưa đạt được sự phục hồi lạc quan, các nền kinh tế ở các quốc gia lớn như EU, Bắc Mỹ, Nhật,... vẫn còn ảnh hưởng. Có một chút lợi thế, đó là năm 2011 theo dự báo, khu vực châu Á sẽ giữ được tốc độ tăng trưởng và Việt Nam được đánh

giá cao. Tuy nhiên, trên thực tế, cái khó là thị trường XK chính của Việt Nam nằm ở các thị trường phục hồi chậm nêu trên. Chúng ta đang phải đối đầu với những khó khăn ngắn hạn như áp lực lạm phát thể hiện tăng chỉ số giá cả (CPI) trong những tháng cuối năm; sự biến động của tỷ giá, lãi suất tin dụng cao. DN gặp khó khăn về vốn... Theo TS. Trần Du Lịch thì "Để đạt các chỉ tiêu năm 2011 không dễ dàng, nhất là việc kéo CPI từ 11,75% năm 2010 xuống 7% năm 2011, trong khi đó phải tăng GDP từ 6,78% lên 7 - 7,5%, tức là phải xử lý 2 mục tiêu mâu thuẫn như tình hình của đầu năm 2010 vừa qua. Nhưng nếu chính sách kinh tế tạo được niềm tin của thị trường, thì các chỉ tiêu trên không phải là bất khả thi." Với mức GDP đã vượt 100 tỉ USD, GDP/người đạt mốc 1.200 USD; chỉ số phát triển con người (HDI) xếp hạng trung bình khá của thế giới mà Việt Nam đạt được, chỉ được xem như một tín hiệu vui để lấy đà cho những năm kế tiếp. Bởi nếu nhìn ra các nước trong khu vực, cụ thể, năm 2010 GDP chúng ta đạt 104,6 tỷ USD thì Philippines đạt 189 tỷ USD, Malaysia đạt 218,9 tỷ USD, Thái Lan dù đẩy bất động về chính trị cũng đạt 312,6 tỷ USD so với 263,7 tỷ của năm 2009 và theo dự báo, năm 2011 chúng ta phấn đấu đạt 112 tỷ USD, tức tổng GDP năm 2011 của chúng ta chỉ gần bằng 1/3 so với năm 2010 của Thái Lan. Chuyên gia kinh tế Phạm Chi

Lan nhận định "Chúng ta phải có cái nhìn thật nghiêm túc về con đường đi sắp tới. Không thể chủ quan với thành quả đạt được. Vì xét một cách khách quan, dù đạt GDP 100 tỉ USD nhưng cơ cấu kinh tế, khả năng cạnh tranh của nền kinh tế, các điểm tựa để tăng trưởng của VN không khác là bao so với cách đây hơn mười năm." Bà Lan cũng quan ngại "Nếu so chúng ta đã đổ vào tăng trưởng bao nhiêu tài nguyên, tiền của trong khi các tập đoàn kia bỏ vào cái gì để có doanh số cả trăm tỉ USD thì chúng ta sẽ thấy rõ hơn Việt Nam còn phải cố gắng nhiều. Nếu chúng ta không tăng trưởng bằng tái cơ cấu quyết liệt, dám đụng chạm và vượt qua các nhóm lợi ích để đi lên bằng chất lượng tăng trưởng thì Việt Nam không những không thể tăng trưởng nhanh mà còn có thể bị chững lại thời gian tới. Lý do là các động lực tăng trưởng theo cách cũ đã tới giới hạn rồi."

I trong nhiều điều "quyết liệt" mà bà Lan nêu, đó là thử nhìn vào sự thuận và nghịch giữa DN và ngân hàng. Cụ thể, năm 2010 Vietcombank đạt lợi nhuận sau thuế 3.134 tỷ đồng, Vietinbank lời 1.505 tỷ, Eximbank 1.232 tỷ,... thì ngược lại các DN thua lỗ nặng nề. Nên chăng có một quy định để đưa lãi suất vay và huy động xuống dưới con số 3%?

20 năm hơn, ở lĩnh vực XK, công bằng mà nói chúng ta đã đạt được những thành tựu khá, thể hiện qua kim ngạch XK ngày một tăng, nhóm hàng XK ngày

càng phong phú. Nhưng, vì không theo kịp, hay nói thẳng ra là không đầu tư đúng, đủ về công nghệ nên sau 20 năm vẫn trong tình trạng nhập siêu ngày càng nặng; sản phẩm công nghiệp chủ yếu dựa vào NK, gia công công đoạn cuối cùng để tiêu dùng trong nước, để nhận ra rằng nền kinh tế nước ta thực chất là nền kinh tế tiêu thụ bán thành phẩm và thành phẩm của nước ngoài. Rất may, là nguồn ngoại tệ từ FDI, ODA, kiều hối, XK lao động,... dù bấp bênh nhưng cũng góp vào nền kinh tế một lượng đáng kể.

Chính phủ đã có khá nhiều biện pháp để thực hiện ráo riết cơ cấu lại nền kinh tế nhằm chuyển từ nền kinh tế gia công sang sản xuất, giảm nhập siêu và bội chi ngân sách do đầu tư công kém hiệu quả. Vấn đề cốt lõi là bằng mọi giá không để cho sự trì trệ làm mất hiệu quả các biện pháp ứng phó. Thông điệp Chính phủ đưa ra cho năm 2011 là ổn định kinh tế vĩ mô và kiểm chế lạm phát. Đây là mục tiêu hàng đầu và nhất quán của cả năm. Bộ trưởng Bộ Tài chính Vũ Văn Ninh cho biết sẽ sử dụng linh hoạt các công cụ phí, thuế, quỹ bình ổn giá để bình ổn giá xăng dầu và một số hàng hóa, dịch vụ thiết yếu. Ngừng các khoản chi chưa thật sự cấp bách như chi tổng kết, liên hoan, hội nghị... Quán triệt thực hiện nghiêm chỉ đạo của Thủ tướng về việc không mua xe công NK. Ông Ninh nói "Nhiều mặt hàng chúng ta giữ giá lâu quá như điện, than, bị kim nén, sang năm mà điều chỉnh sẽ như lò xo, nếu không khéo sẽ tác động đến thị trường".

Quan ngại trước thực trạng nhập siêu nhất là các mặt hàng



nông sản, Bộ trưởng Bộ Công thương Vũ Huy Hoàng đã kiến nghị NHNN cung cấp vốn với lãi suất ưu đãi thu mua tạm trữ một số mặt hàng nông sản XK để giữ giá, tránh thiệt hại cho nông dân và tránh bị khách nước ngoài ép giá. Xây dựng chế tài cụ thể đối với các ngân hàng cho vay NK hàng tiêu dùng...

Về phía người tiêu dùng, cũng phải nói thật ra rằng thái độ ưu ái dành cho hàng Việt vẫn còn thấp. Đơn cử, chỉ riêng trái cây, năm 2010 đã phải nhập tới 264 triệu USD. Trong đó có nhiều loại chúng ta đang thừa và về chất trái cây nhập thua xa trái cây Việt. Hay như theo tính toán sơ bộ của Bộ Công thương, trong tổng giá trị kim ngạch NK năm 2010, Việt Nam dành 10 tỷ trong hơn 80 tỷ đô la NK để nhập các mặt hàng thuộc diện không khuyến khích.

Thay cho lời kết, xin được trích dẫn tư duy của tiên nhân hơn 100 năm trước, được tác giả Đặng Thai Mai dịch từ Văn minh tân học sách của trường Đông Kinh Nghĩa Thục, để cùng suy

gẫm: "Nước Đại Nam ta vốn là một nước lớn, văn minh. Nói về vị trí ở vào khoảng nhiệt đới và ôn đới. Đất tốt, khí hậu điều hòa, thóc lúa, tầm nhiều, các nguồn lợi miền núi, miền biển hơn cả thiên hạ. Dân trong nước làm ăn dễ dàng. Nhưng nay thì sao? Của báu núi rừng, nguồn lợi đó ta không được hưởng. Trăm thứ hàng hóa, quyền lợi đó ta không được nắm. Cho đến các hàng vóc nhiều, nhung len, vải, lụa, giày dép, khăn tay, mực kính, dù che, dầu hỏa, đồ sứ, đồ pha lê, đồng hồ, phong vũ biểu, hàn thử biểu, hàn thử châm, ống nói, kính hiển vi, kính ảnh, bút giấy, son Tàu, mực Tàu, kim chỉ, khuy, cúc, phẩm nhuộm, xà phòng, nước hoa, diêm, bánh sữa, kẹo mứt, dược phẩm, thuốc lá, chè, rượu, v.v... không mua của Tàu thì mua của Tây cả. Thử lấy cái bảng kê số XK, NK trong một năm mà tính, thì sẽ thấy rằng một khi gánh vàng đi đổ ra ngoài rồi, thì không sao mong Châu về Hợp Phố nữa. Của nước như thế thật đáng tiếc!" ■